

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 286/2021/LĐ-PT

Ngày: 30-3-2021

V/v Tranh chấp tiền lương và bồi
thường thiệt hại do đơn phương chấm
dứt hợp đồng lao động.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Sang

Các Thẩm phán:

1. Ông Đỗ Giang

2. Ông Bùi Liên Minh

- Thư ký phiên tòa: Bà Tăng Thị Hồng Thanh – Thư ký Tòa án nhân dân
Thành phố Hồ Chí Minh.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia
phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Mai Hương – Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 3 năm 2021, tại Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, đã mở phiên tòa xét xử công khai đối với vụ án lao động phúc thẩm thụ lý số 78/2020/TLPT-LĐ ngày 21 tháng 12 năm 2020 về việc: “Tranh chấp tiền lương và bồi thường thiệt hại do đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động”.

Do bản án lao động sơ thẩm số 40/2020/LĐ-ST ngày 30 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh bị kháng cáo.

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 941/2021/QĐ-PT ngày 09 tháng 3 năm 2021 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Lương Đại T, sinh năm 1991.

Địa chỉ: 453/67/11/14 Đường N, Khu phố P, phường H, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh (Có mặt).

- Bị đơn: Công ty Trách nhiệm hữu hạn Đầu tư Xây dựng Thương mại C.

Trụ sở: 89-91 Đường HT45, Khu phố Y, phường H, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật của bị đơn: Ông Nguyễn Hoàng D, sinh năm 1977.

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn: Ông Nguyễn Hiếu Hoà T1, sinh năm 1978; Địa chỉ liên lạc: 89-91 Đường HT45, Khu phố Y, phường H, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh (Văn bản ủy quyền ngày 02/3/2020) (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, các bản tự khai và tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn ông Lương Đại T trình bày:

Ông Lương Đại T làm việc tại Công ty TNHH Đầu tư Xây dựng Thương mại C – Khách sạn A (gọi tắt là Công ty C) kể từ ngày 25/9/2019, công việc là quản lý khách sạn, mức lương 15.000.000 đồng/tháng. Trong quá trình làm việc, Ông T luôn bị giám đốc công ty sách nhiễu, o ép không cho ông ứng lương tháng 12/2019 với lý do điều hòa trong phòng gây ra tiếng ồn nên chỉ đạo nhân viên kế toán không chi trả tiền lương tăng ca 17 ngày của tháng 11/2019 cho ông. Vì vậy, ngày 23/12/2019, Ông T làm đơn xin nghỉ việc và sẽ nghỉ việc vào ngày 23/01/2020. Tuy nhiên, ngày 10/01/2020, ông Nguyễn Hoàng D - Giám đốc Công ty ra quyết định sa thải số 12/QĐ/2020 nhằm sa thải ông trái với quy định của pháp luật, yêu cầu ông nghỉ việc ngay lập tức và phạt ông nửa tháng tiền lương, tương đương 7.500.000 đồng. Đồng thời với quyết định sa thải, cùng ngày 10/01/2020, Công ty ra Công văn số 13/CV/2020 với nội dung không cho ông nhận hoặc tạm ứng bất kỳ khoản lương nào và vu khống ông nghỉ việc không xin phép. Từ khi bị sa thải đến ngày 14/01/2020, Công ty vẫn không thanh toán tiền lương tăng ca tháng 11/2019 và lương tháng 12/2019 cho ông, dù quy định thanh toán lương trong hợp đồng lao động mà hai bên đã ký kết là ngày 07 hàng tháng. Ngoài ra, từ khi làm việc cho Công ty C đến nay, Công ty không đóng tiền bảo hiểm xã hội cho ông theo quy định.

Nay, ông khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc Công ty C phải hủy bỏ quyết định sa thải số 12/QĐ/2020 ngày 10/01/2020 và phải chi trả, bồi thường cho ông tổng số tiền 100.722.222 đồng, trong đó:

- Tiền lương tăng ca tháng 11/2019: 8.500.000 đồng;
- Tiền lương tháng 12/2019: 15.000.000 đồng;
- Tiền lương tháng 01/2020: 5.000.000 đồng;
- Những ngày không được làm việc từ ngày 11/01/2020 đến ngày 23/01/2020 là 11 ngày, tương đương 6.111.111 đồng;
- Vi phạm thời gian báo trước là 11 ngày từ ngày 11/01/2020 đến ngày 23/01/2020 ngày, tương đương 6.111.111 đồng;
- Bồi thường 02 tháng tiền lương theo hợp đồng lao động là 30.000.000 đồng;
- Bồi thường thêm 02 tháng tiền lương theo hợp đồng lao động để chấm dứt hợp đồng là 30.000.000 đồng.

Tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn rút yêu cầu đối với tiền lương tăng ca tháng 11/2019 là 8.500.000 đồng, thay đổi yêu cầu bồi thường 11 ngày lương từ ngày 11/01/2020 đến ngày 23/01/2020 thành 10 ngày lương từ ngày 11/01/2020

đến ngày 23/01/2020 do vi phạm thời hạn báo trước và giữ nguyên các yêu cầu còn lại so với các yêu cầu trước đây trong quá trình giải quyết vụ án.

Tại các bản tự khai và phiên tòa sơ thẩm, bị đơn Công ty Trách nhiệm hữu hạn Đầu tư Xây dựng Thương mại C, có ông Nguyễn Hiếu Hoà T1 là đại diện hợp pháp trình bày:

Ngày 26/9/2019, Công ty C và ông Lương Đại T có ký kết hợp đồng lao động số 94/2019/HĐLĐ, chức danh của Ông T là quản lý khách sạn với trách nhiệm được quy định cụ thể trong Điều 1 của hợp đồng lao động. Quá trình làm việc tại Công ty, Ông T không hoàn thành nhiệm vụ được giao, nhưng Công ty vẫn luôn tạo mọi điều kiện để Ông T làm việc. Tuy nhiên, ngày 21/12/2019, Ông T có đơn xin nghỉ việc với lý do ông đã nỗ lực nhưng không được ghi nhận và đồng thời bản thân Ông T không được doanh nghiệp tạo điều kiện tốt để tiếp tục làm việc. Ngày 27/12/2019, Giám đốc, ban điều hành và các phòng ban Công ty họp xem xét đơn xin nghỉ việc của Ông T, các thành viên dự họp có ý kiến về những nội dung Ông T nêu trong đơn xin nghỉ việc là không đúng sự thật vì với chức danh quản lý khách sạn, Ông T đã không kiểm soát chất lượng phòng và chất lượng dịch vụ của khách sạn nơi mình quản lý, ảnh hưởng đến doanh thu, gây thiệt hại nghiêm trọng đến Công ty. Do Ông T không hoàn thành công việc đã phân công, nên ngày 31/12/2019, Giám đốc Công ty đã ban hành văn bản bãi nhiệm chức danh quản lý khách sạn đối với Ông T và yêu cầu ông tiếp tục làm việc theo quy định, nhưng ngày 07 đến ngày 08/01/2020, Ông T tự ý nghỉ việc mà không xin phép, nên Công ty đã ban hành quyết định sa thải số 12/QĐ/2020 ngày 10/01/2020 để sa thải ông Lương Đại T. Do vậy, bị đơn không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, đề nghị Tòa án bác yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị đơn đồng ý thanh toán cho nguyên đơn tiền lương tháng 12/2019 là 15.000.000 đồng và 10 ngày lương tháng 01/2020 là 5.000.000 đồng, bị đơn không đồng ý các yêu cầu còn lại của nguyên đơn.

Tại Bản án lao động sơ thẩm số 40/2020/LĐ-ST ngày 30/9/2020 của Tòa án nhân dân Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh, tuyên xử:

1. Đình chỉ yêu cầu của nguyên đơn về việc yêu cầu bị đơn phải thanh toán tiền lương tăng ca của tháng 11/2019, tương ứng với số tiền 8.500.000 (Tám triệu năm trăm ngàn) đồng.

2. Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của các đương sự như sau: Bị đơn có trách nhiệm thanh toán cho nguyên đơn lương tháng 12/2019 là 15.000.000 (Mười lăm triệu) đồng và 10 ngày lương (từ ngày 11 đến ngày 23/01/2020) của tháng 01/2020 là 5.000.000 (Năm triệu) đồng, tổng cộng là 20.000.000 (Hai mươi triệu) đồng.

3. Chấp nhận một phần các yêu cầu khởi kiện sau của nguyên đơn:

3.1 Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc buộc Công ty Trách nhiệm hữu hạn Đầu tư Xây dựng Thương mại C phải bồi thường cho

nguyên đơn 10 ngày lương (từ ngày 11 đến ngày 23/01/2020) do vi phạm thời hạn báo trước, tương đương với số tiền 5.000.000 (Năm triệu) đồng.

3.2. Chấp yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc buộc Công ty Trách nhiệm hữu hạn Đầu tư Xây dựng Thương mại C phải bồi thường cho nguyên đơn những ngày nguyên đơn không được làm việc là 11 ngày (từ ngày 11 đến ngày 23/01/2020), tương đương số tiền 5.500.000 (Năm triệu năm trăm ngàn) đồng.

3.3. Chấp yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc buộc Công ty Trách nhiệm hữu hạn Đầu tư Xây dựng Thương mại C phải bồi thường cho nguyên đơn 02 tháng tiền lương theo hợp đồng lao động là 30.000.000 (Ba mươi triệu) đồng và bồi thường thêm 02 tháng tiền lương theo hợp đồng lao động để chấm dứt hợp đồng lao động là 30.000.000 (Ba mươi triệu) đồng, tổng cộng là 60.000.000 (Sáu mươi triệu) đồng.

Kể từ ngày ông Lương Đại T có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong các khoản tiền nói trên, hàng tháng Công ty Trách nhiệm hữu hạn Đầu tư Xây dựng Thương mại C còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

4. Không chấp nhận các yêu cầu sau của nguyên đơn:

4.1 Một phần yêu cầu của nguyên đơn về việc cầu bồi thường 10 ngày lương không được làm việc từ ngày 11/01/2020 đến ngày 23/01/2020 là: $6.111.111 \text{ đồng} - 5.000.000 \text{ đồng} = 1.111.111$ (Một triệu một trăm mười một ngàn một trăm mười một) đồng.

4.2 Một phần yêu cầu bồi thường 11 ngày lương do vi phạm thời gian báo trước là $6.111.111 \text{ đồng} - 5.500.000 \text{ đồng} = 611.111$ (sáu trăm mười một ngàn một trăm mười một) đồng.

5. Về án phí lao động sơ thẩm:

5.1 Công ty Trách nhiệm hữu hạn Đầu tư Xây dựng Thương mại C phải chịu $\frac{1}{2}$ án phí đối với yêu cầu hòa giải thành về việc thanh toán tiền lương tháng 12/2020 và 10 ngày lương của tháng 01/2020 là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng.

5.2 Công ty Trách nhiệm hữu hạn Đầu tư Xây dựng Thương mại C phải chịu án phí đối với các yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận là 2.115.000 (Hai triệu một trăm mười lăm ngàn) đồng.

5.3 Ông Lương Đại T được miễn nộp toàn bộ án phí lao động sơ thẩm đối với yêu cầu của nguyên đơn không được chấp nhận.

Ngày 15/10/2020, Công ty Trách nhiệm hữu hạn Đầu tư Xây dựng Thương mại C có đơn kháng cáo một phần bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Nguyên đơn ông Lương Đại T không rút yêu cầu khởi kiện. Bị đơn Công ty Trách nhiệm hữu hạn Đầu tư Xây dựng Thương mại C rút một phần kháng cáo đối với việc thanh toán tiền lương cho nguyên đơn trong những ngày không được

làm việc, bồi thường cho những ngày không được báo trước, bồi thường 02 tháng tiền lương theo hợp đồng, chỉ kháng cáo phần bồi thường thêm 02 tháng tiền lương theo hợp đồng lao động để chấm dứt hợp đồng lao động. Các đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án.

Người kháng cáo bị đơn Công ty Trách nhiệm hữu hạn Đầu tư Xây dựng Thương mại C có ông Nguyễn Hiếu Hoà T1 đại diện theo ủy quyền trình bày:

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay bị đơn xin rút kháng cáo đối với phần bản án sơ thẩm đã tuyên buộc bị đơn phải thanh toán tiền lương cho Ông T trong những ngày không được làm việc là 5.500.000 đồng, bồi thường cho những ngày không được báo trước là 5.000.000 đồng, bồi thường 02 tháng tiền lương do sa thải trái pháp luật là 30.000.000 đồng. Bị đơn chỉ kháng cáo việc Tòa sơ thẩm buộc bị đơn phải bồi thường thêm 02 tháng tiền lương theo hợp đồng lao động để chấm dứt hợp đồng lao động là không đúng pháp luật, gây thiệt hại đến quyền và lợi ích của bị đơn. Vì Ông T đã tự làm đơn xin nghỉ việc với lý do Ông T không hoàn thành nhiệm vụ được giao nên ngày 31/12/2019 Công ty C đã bãi nhiệm chức danh quản lý khách sạn đối với Ông T và bổ nhiệm người khác thay thế, ngày 07 đến ngày 08/01/2020, Ông T tự ý nghỉ việc mà không xin phép, nên ngày 10/01/2020 Công ty đã ban hành quyết định số 12/QĐ/2020 đề sa thải ông Lương Đại T. Như vậy, Ông T đã làm đơn xin nghỉ việc và tự ý nghỉ việc khi chưa được sự đồng ý của bị đơn, chứng tỏ Ông T không muốn trở lại Công ty làm việc, không phải bị đơn không muốn nhận lại người lao động và người lao động đồng ý. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đối với việc buộc bị đơn phải bồi thường thêm 02 tháng tiền lương theo hợp đồng lao động để chấm dứt hợp đồng lao động, chấp nhận kháng cáo của bị đơn. Sửa bản án sơ thẩm.

Nguyên đơn ông Lương Đại T trình bày:

Nguyên đơn xác định không kháng cáo, bản án sơ thẩm đã tuyên xử đúng quy định của pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến về việc tuân thủ pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án ở giai đoạn phúc thẩm:

Về hình thức: Những người tiến hành tố tụng và những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án ở giai đoạn phúc thẩm đã tuân thủ theo các quy định của pháp luật.

Về nội dung: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận một phần kháng cáo của bị đơn Công ty Trách nhiệm hữu hạn Đầu tư Xây dựng Thương mại C. Không chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Lương Đại T đối với yêu cầu bồi thường thêm 02 tháng tiền lương theo hợp đồng lao động để chấm dứt hợp đồng là 30.000.000 đồng. Vì bị đơn vẫn nhận trở lại Công ty làm việc nhưng ông Lương Đại T không đồng ý. Sửa Bản án lao động sơ thẩm số 40/2020/LĐ-ST ngày 30/9/2020 của Tòa án nhân dân Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đình chỉ xét xử phúc thẩm một phần đối với các kháng cáo về thanh toán tiền lương cho nguyên đơn trong những ngày không được làm việc là 5.500.000 đồng, bồi thường cho những ngày không được báo trước là 5.000.000 đồng, bồi thường 02 tháng tiền lương 30.000.000 đồng do sa thải trái pháp luật. Do bị đơn Công ty Trách nhiệm hữu hạn Đầu tư Xây dựng Thương mại C rút kháng cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, qua thẩm vấn công khai tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định:

[1] Về hình thức: Đơn kháng cáo của bị đơn Công ty Trách nhiệm hữu hạn Đầu tư Xây dựng Thương mại C trong hạn luật định nên được Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận.

[2] Về nội dung: Bị đơn Công ty C kháng cáo phần phải thanh toán tiền lương cho Ông T trong những ngày không được làm việc là 5.500.000 đồng, bồi thường cho những ngày không được báo trước là 5.000.000 đồng, bồi thường 02 tháng tiền lương do sa thải trái pháp luật là 30.000.000 đồng và bồi thường thêm 02 tháng tiền lương theo hợp đồng lao động để chấm dứt hợp đồng lao động vì không có căn cứ.

[2.1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị đơn Công ty C rút kháng cáo phần phải thanh toán tiền lương cho Ông T trong những ngày không được làm việc là 5.500.000 đồng, bồi thường cho những ngày không được báo trước là 5.000.000 đồng, bồi thường 02 tháng tiền lương do sa thải trái pháp luật là 30.000.000 đồng.

Xét, việc rút một phần yêu cầu kháng cáo của bị đơn là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 289 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015. Đình chỉ xét xử phúc thẩm một phần kháng cáo của bị đơn.

Do bị đơn rút một phần kháng cáo nên cấp sơ thẩm không có lỗi.

[2.2] Xét kháng cáo của bị đơn về yêu cầu bồi thường thêm 02 tháng tiền lương theo hợp đồng lao động để chấm dứt hợp đồng là 30.000.000 đồng.

Căn cứ vào khoản 3 Điều 42 Bộ luật Lao động năm 2012 quy định “*Trường hợp người sử dụng lao động không muốn nhận lại người lao động và người lao động đồng ý, thì ngoài khoản tiền bồi thường quy định tại khoản 1 Điều này và trợ cấp thôi việc theo quy định tại Điều 48 của Bộ luật này, hai bên thỏa thuận khoản tiền bồi thường thêm nhưng ít nhất phải bằng 02 tháng tiền lương theo hợp đồng lao động để chấm dứt hợp đồng lao động*”.

Xét, ngày 21/12/2019 Ông T có đơn xin nghỉ việc nhưng chưa được sự đồng ý của bị đơn. Ngày 07 và ngày 08/12/2019 Ông T không đến Công ty làm việc, không thỏa thuận mức bồi thường về việc chấm dứt hợp đồng lao động với Công ty. Đồng thời, tại phiên tòa phúc thẩm, bị đơn vẫn yêu cầu Ông T trở lại Công ty làm việc nhưng Ông T không đồng ý. Như vậy là Ông T không mong muốn trở lại Công ty làm việc. Không phải người sử dụng lao động không muốn

nhận lại người lao động và người lao động đồng ý theo quy định tại khoản 3 Điều 42 Bộ luật Lao động năm 2012.

Do đó, việc Ông T yêu cầu Công ty C bồi thường thêm 02 tháng tiền lương theo hợp đồng lao động để chấm dứt hợp đồng lao động là 30.000.000 đồng là không có cơ sở. Tòa án cấp sơ thẩm chấp nhận yêu cầu này của nguyên đơn là không có căn cứ. Nên cần phải sửa phần này của bản án sơ thẩm là không chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn về việc buộc Công ty C bồi thường thêm 02 tháng tiền lương theo hợp đồng lao động là 30.000.000 đồng để chấm dứt hợp đồng lao động.

Do phần này bị sửa nên cần phải sửa lại phần án phí sơ thẩm.

[3] Về án phí sơ thẩm: Bị đơn Công ty Trách nhiệm hữu hạn Đầu tư Xây dựng Thương mại C phải chịu án phí đối với yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận là 1.215.000 đồng.

[4] Về án phí phúc thẩm: Do kháng cáo của bị đơn được chấp nhận nên không phải chịu án phí phúc thẩm. Hoàn lại tiền tạm nộp án phí phúc thẩm cho bị đơn Công ty Trách nhiệm hữu hạn Đầu tư Xây dựng Thương mại C.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 289, khoản 2 Điều 308 và Điều 309 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

Căn cứ vào khoản 1,3 Điều 42, khoản 3 Điều 125, khoản 3 Điều 126 và khoản 2 Điều 128 của Bộ luật Lao động năm 2012;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Nghị định số 05/2015/NĐ-CP ngày 12/01/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số nội dung của Bộ luật lao động;

Căn cứ Nghị định số 148/2018/NĐ-CP ngày 24/10/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 05/2015/NĐ-CP ngày 12/01/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số nội dung của Bộ luật lao động;

Căn cứ vào các điều 2, 6, 7, 9, 30 Luật Thi hành án Dân sự năm 2008;

- Đình chỉ xét xử phúc thẩm một phần kháng cáo của bị đơn đối với phần thanh toán tiền lương cho Ông T trong những ngày không được làm việc là 5.500.000 đồng, bồi thường cho những ngày không được báo trước là 5.000.000 đồng, bồi thường 02 tháng tiền lương do sa thải trái pháp luật là 30.000.000 đồng.

- Chấp nhận một phần kháng cáo của bị đơn Công ty Trách nhiệm hữu hạn Đầu tư Xây dựng Thương mại C đối với tiền bồi thường thêm 02 tháng lương để chấm dứt hợp đồng lao động.

- Sửa Bản án lao động sơ thẩm số 40/2020/LĐ-ST ngày 30 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh

Tuyên xử:

1. Đình chỉ yêu cầu của nguyên đơn về việc yêu cầu bị đơn phải thanh toán tiền lương tăng ca của tháng 11/2019, tương ứng với số tiền 8.500.000 (Tám triệu năm trăm ngàn) đồng.

2. Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của các đương sự như sau: Bị đơn có trách nhiệm thanh toán cho nguyên đơn lương tháng 12/2019 là 15.000.000 (Mười lăm triệu) đồng và 10 ngày lương (từ ngày 11 đến ngày 23/01/2020) của tháng 01/2020 là 5.000.000 (Năm triệu) đồng, tổng cộng là 20.000.000 (Hai mươi triệu) đồng.

3. Chấp nhận một phần các yêu cầu khởi kiện sau của nguyên đơn:

3.1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc buộc Công ty Trách nhiệm hữu hạn Đầu tư Xây dựng Thương mại C phải bồi thường cho nguyên đơn 10 ngày lương (từ ngày 11 đến ngày 23/01/2020) do vi phạm thời hạn báo trước, tương đương với số tiền 5.000.000 (Năm triệu) đồng.

3.2. Chấp yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc buộc Công ty Trách nhiệm hữu hạn Đầu tư Xây dựng Thương mại C phải bồi thường cho nguyên đơn những ngày nguyên đơn không được làm việc là 11 ngày (từ ngày 11 đến ngày 23/01/2020), tương đương số tiền 5.500.000 (Năm triệu năm trăm ngàn) đồng.

3.3. Chấp yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc buộc Công ty Trách nhiệm hữu hạn Đầu tư Xây dựng Thương mại C phải bồi thường cho nguyên đơn 02 tháng tiền lương theo hợp đồng lao động là 30.000.000 (Ba mươi triệu) đồng.

Kể từ ngày ông Lương Đại T có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong các khoản tiền nói trên, hàng tháng Công ty Trách nhiệm hữu hạn Đầu tư Xây dựng Thương mại C còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

4. Không chấp nhận các yêu cầu sau của nguyên đơn:

4.1. Một phần yêu cầu của nguyên đơn về việc cầu bồi thường 10 ngày lương không được làm việc từ ngày 11/01/2020 đến ngày 23/01/2020 là: 6.111.111 đồng - 5.000.000 đồng = 1.111.111 (Một triệu một trăm mười một ngàn một trăm mười một) đồng.

4.2. Một phần yêu cầu bồi thường 11 ngày lương do vi phạm thời gian báo trước là 6.111.111 đồng - 5.500.000 đồng = 611.111 (Sáu trăm mười một ngàn một trăm mười một) đồng.

4.3. Không chấp yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc buộc Công ty Trách nhiệm hữu hạn Đầu tư Xây dựng Thương mại C phải bồi thường thêm 02

tháng tiền lương theo hợp đồng lao động để chấm dứt hợp đồng lao động là 30.000.000 (Ba mươi triệu) đồng.

5. Án phí lao động sơ thẩm:

5.1. Công ty Trách nhiệm hữu hạn Đầu tư Xây dựng Thương mại C phải chịu $\frac{1}{2}$ án phí đối với yêu cầu hòa giải thành về việc thanh toán tiền lương tháng 12/2020 và 10 ngày lương của tháng 01/2020 là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng.

5.2. Công ty Trách nhiệm hữu hạn Đầu tư Xây dựng Thương mại C phải chịu án phí đối với các yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận là 1.215.000 (Một triệu hai trăm mười lăm ngàn) đồng.

5.3. Ông Lương Đại T được miễn nộp toàn bộ án phí lao động sơ thẩm đối với yêu cầu của nguyên đơn không được chấp nhận.

6. Án phí lao động phúc thẩm: Công ty Trách nhiệm hữu hạn Đầu tư Xây dựng Thương mại C không phải chịu án phí lao động phúc thẩm. Hoàn lại 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng tiền tạm ứng án phí cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn Đầu tư Xây dựng Thương mại C theo biên lai thu tiền số 0105322 ngày 20/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự. Thi hành tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

THẨM PHÁN

THẨM PHÁN

THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Giang

Bùi Liên Minh

Võ Thị Sang

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân cấp cao tại TP HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại TP HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân TP HCM;
- Tòa án nhân dân Quận E, TP HCM;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận A, TP HCM;
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu: VP, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Thị Sang